

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển hình thức sử dụng đất từ hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ khoản 3 Điều 30 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1867/QĐ-UBND, ngày 15/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 513/TTr-STNMT ngày 11 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trung tâm Nước sạch nông thôn (Địa chỉ: Số 63, đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) đang sử dụng 165m² đất để xây dựng trạm cấp nước theo hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất tại xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long chuyển sang hình thức sử dụng đất là Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, cụ thể như sau:

1. Các nội dung điều chỉnh Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 08/02/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Long như sau:

- Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công trình sự nghiệp (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/12/2024, số vào sổ cấp GCN: CT24310, số phát hành **DM** 777948) thành đất công trình cấp nước, thoát nước (theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 9 Luật Đất đai năm 2024 và điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ).

- Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất từ lâu dài thành 50 năm kể từ ngày 08/02/2007 đến ngày 08/02/2057.

2. Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp: Tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 Luật Đất đai năm 2024).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao các cơ quan, tổ chức và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định giá đất để tính tiền thuê đất phải nộp.
2. Chi cục Thuế khu vực XVII, cơ quan tài chính xác định tiền thuê đất phải nộp bổ sung hoặc hoàn trả cho người sử dụng đất; hướng dẫn thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, ghi nợ tiền thuê đất, theo dõi trường hợp miễn tiền thuê đất, phí, lệ phí... (nếu có).
3. Chi cục Thuế khu vực XVII thông báo cho người sử dụng đất nộp bổ sung tiền thuê đất hoặc được hoàn trả cho người sử dụng đất (nếu có).
4. Kho bạc Nhà nước thu tiền thuê đất do phải nộp bổ sung hoặc hoàn trả cho người sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).
5. Trung tâm Nước sạch nông thôn chịu trách nhiệm nộp bổ sung tiền thuê đất hoặc được hoàn trả; thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, ghi nợ tiền thuê đất (nếu có).
6. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Trung tâm Nước sạch nông thôn; Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có); Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực XVII, Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Phước, Giám đốc Trung tâm Nước sạch nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Phòng KT-NV;
- Lưu : VT, 45.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH